

Số: 290 /UBND-KT1

Hưng Yên, ngày 28 tháng 02 năm 2013

V/v chấp thuận nhiệm vụ thiết kế công
trình sửa chữa đường 205, đoạn
Km23+400-Km25+200

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành quy định phân công nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 10/12/2011 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2013;

Sau khi xem xét nội dung hồ sơ nhiệm vụ thiết kế kèm theo Tờ trình số 118/TTr-SGTVT ngày 17/01/2013 của Sở Giao thông Vận tải về việc chấp thuận nhiệm vụ thiết kế công trình sửa chữa đường 205, đoạn Km23+400-Km25+200, UBND tỉnh chấp thuận Nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình trên với nội dung cơ bản như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa đường 205 đoạn từ Km23+400-Km25+200.
2. Địa điểm xây dựng: Huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.
3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông Vận tải Hưng Yên.
4. Quy mô và nhiệm vụ thiết kế:
 - Bình đồ tuyến: Bám theo hướng tuyến hiện trạng, không nắn chỉnh tuyến.

- Trắc dọc: Trên cơ sở mặt đường cũ, nâng trắc dọc với chiều dày kết cấu đảm bảo $E_{yc}=115\text{Mpa}$ (E_{yc} thiết kế ban đầu), đảm bảo êm thuận.

- Trắc ngang: Mặt đường rộng 5,5m; dốc ngang 3%; lề đường rộng 2x 1,0m dốc ngang 4%, ta luy đắp 1:1,5.

- Thiết kế áo đường: theo thứ tự từ trên trở xuống:

* Mặt đường láng nhựa 3 lớp dày 3,5 cm, tiêu chuẩn nhựa 4,5 kg/m².

* Tưới nhựa thấm bám tiêu chuẩn 1 kg/m².

* Móng cấp phối đá dăm loại I.

* Bù vênh + vá ổ gà mặt đường cũ bằng cấp phối đá dăm loại I.

* Các điểm giao với đường ngang, đầu và cuối tuyến: Vuốt nổi và láng nhựa có tiêu chuẩn như mặt đường chính.

- Lề đường: Lề đắp đất đầm chặt $K=0,90$.

- An toàn giao thông: Điều chỉnh hệ thống báo hiệu hiện có, bổ sung theo quy chuẩn báo hiệu đường bộ 41: 2012/BGTVT.

- Thoát nước: Tự nhiên.

5. Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp giao thông năm 2013.

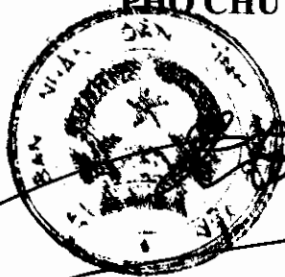
6. Thời gian thực hiện: Năm 2013.

7. Căn cứ vào nhiệm vụ thiết kế được chấp thuận, chủ đầu tư phê duyệt nhiệm vụ thiết kế; lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế có đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm theo quy định của pháp luật để lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, GTTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Thơi